TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2022/HS-ST
Ngày 07-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Xuyến;
2. Ông Thái Quang Định.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Đình Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quốc V, (tên gọi khác: không có), sinh ngày 23/10/1989 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú:Tổ 44, khu 4B2, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Lê Thị H, có vợ Vũ Thanh T (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Ngày 16/11/2015, bị Toà án thành phố Cẩm Phả xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", chấp hành xong bản án ngày 30/12/2020; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 15/9/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Chị Ngô Thị D, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 7, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 4, khu 1, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

3. Anh Vũ Văn T2, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ 1, khu D, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

4. Bà Hầu Thị H, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 16, khu B, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Người chứng kiến:

Ông Vũ Đình Q, sinh năm 1962; nơi cư trú: Tổ 1, khu 7, phường T, thành phố U, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 15/9/2022, Tổ Công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Uông Bí phối hợp với Công an phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ P, thuộc tổ 8, khu 7, phường T, thành phố U do bà Hầu Thị H làm chủ, phát hiện tại phòng 501 của nhà nghỉ có Lê Quốc V, Nguyễn Anh T1 (sinh năm 1988, trú tại tổ 4, khu 1, phường C, thành phố C), Vũ Văn T2 (sinh năm 1987, trú tại tổ 1, khu D, phường P, thành phố U) và Ngô Thị D (sinh năm 1995, trú tại thôn 7, xã H, thị xã Q) đang ở trong phòng. Kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Lê Quốc V 01 túi nilon màu trắng, kích thước (4x5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma tuý. Ngoài ra, Tổ công tác còn kiểm tra, thu giữ của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Motorola, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng cùng sim liên lạc và 01 Căn cước công dân mang tên Lê Quốc V.

Bản kết luận giám định số 1535/KL-KTHS ngày 22/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0,436 gam.

Quá trình điều tra Lê Quốc V khai nhận: Ngày 12/9/2022, V mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực rạp Công nhân, thành phố Cẩm phả 01 gói ma túy với giá 500.000đ để sử dụng. Đến ngày 13/9/2022, V cất giấu số ma túy trên trong túi quần rồi cùng bạn là Nguyễn Anh T1 đến thành phố Uông Bí để chơi với Vũ Văn T2. Sau khi gặp T2, V cùng T1 thuê phòng 501, nhà nghỉ P tại tổ 8, khu 7, phường T, thành phố U và gọi bạn là Ngô Thị D đến chơi, nghỉ cùng tại đây thì đến sáng ngày 15/9/2022, Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt giữ V tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 169/CT-VKSQN-P1 ngày 08/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Lê Quốc V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) …

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị xét xử bị cáo Lê Quốc V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249;

điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, với mức hình phạt từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/9/2022; không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 1535/KL-KTHS.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc V khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội nên không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về trình tự thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản kiểm tra lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 15/9/2022 và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 08 giờ 50 phút cùng ngày; phù hợp với lời khai của những người làm chứng chị Ngô Thị D, anh Nguyễn Anh T1, anh Vũ Văn T2, bà Hầu Thị H và lời khác của người chứng kiến ông Vũ Đình Q; phù hợp với Kết luận giám định số: 1535/KL-KTHS ngày 22/9/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh.

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Như vậy, với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,436 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 15/9/2022, tại Phòng 501 nhà nghỉ P, thuộc tổ 8, khu 7, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Quốc V phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 169/CT-VKSQN-P1 ngày 08/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu, mặc dù đã bị Tòa án xét xử về tội: Mua bán trái phép chất ma túy với mức hình phạt nghiêm khắc, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt cũng không cho là bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là chưa có ý thức chấp hành pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng và các vấn đề khác:

Số ma túy được hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 1535/KL-KTHS là vật cấm tàng trữ lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Motorola cùng sim liên lạc và 01 thẻ căn cước, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của Lê Quốc V, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng tại giai đoạn điều tra, trả lại cho đại diện gia đình V quản lý, không ai còn yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với bà Hầu Thị H (chủ nhà nghỉ), anh Nguyễn Anh T1, Vũ Văn T2 và chị Ngô Thị D, không biết, không liên quan đến hành vi Lê Quốc V tàng trữ trái phép chất ma tuý nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng bán ma tuý cho Lê Quốc V, không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về án phí:

Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc V phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Quốc V 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/9/2022.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 1535/KL-KTHS.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, ngày 18/11/2022.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quốc V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh QN;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam